

BÀI 8: KIẾN TRÚC LINUX KERNEL

Kernel Architecture & Kconfig



Mục tiêu bài học

- Kiến trúc:** Hiểu mô hình Monolithic Kernel của Linux.
- Bản đồ kho báu:** Nắm vững cấu trúc thư mục mã nguồn (`arch`, `drivers`, `fs` ...).
- Cơ chế Kbuild:** Hiểu mối quan hệ giữa `Kconfig`, `.config` và `Makefile`.
- Thực hành:** Sử dụng thành thạo `make menuconfig` để tùy biến nhân.

1. Linux Kernel là gì?

Là thành phần cốt lõi (Core) nằm giữa Phần cứng (Hardware) và Ứng dụng (User Space).

5 Nhiệm vụ chính:

1. Quản lý Tiến trình (Process Scheduler): Chia sẻ CPU cho các app.
2. Quản lý Bộ nhớ (Memory Management): Cấp phát RAM, Virtual Memory.
3. Hệ thống File (VFS): Đọc/ghi dữ liệu (ext4, fat32).
4. Mạng (Network Stack): TCP/IP, WiFi, Bluetooth.
5. Trình điều khiển thiết bị (Device Drivers): Giao tiếp phần cứng.

2. Kiến trúc Monolithic vs Modular

Linux là **Monolithic Kernel** (Nhân nguyên khối), nhưng có tính năng **Modular** (Module hóa).

- **Monolithic:** Toàn bộ OS (Scheduler, Driver, FS) chạy chung trong một không gian địa chỉ duy nhất (Kernel Space).
 - *Ưu điểm:* Tốc độ cực nhanh (gọi hàm trực tiếp).
 - *Nhược điểm:* Một driver lỗi có thể làm treo cả hệ thống (Kernel Panic).
- **Modular:** Có thể nạp thêm hoặc gỡ bỏ tính năng (Driver) khi hệ thống đang chạy (`.ko` files) mà không cần khởi động lại.

3. Bản đồ Source Code (Source Tree)

Khi giải nén source kernel (`linux-x.y.z`), bạn sẽ thấy:

- **`arch/`** : Code riêng cho từng CPU (arm, arm64, x86, riscv).
- **`drivers/`** : Chiếm 60-70% dung lượng. Chứa code điều khiển phần cứng.
- **`fs/`** : Các định dạng file (ext4, fat, nfs).
- **`include/`** : Các file Header (`.h`) dùng chung.
- **`init/`** : Code khởi động kernel (`main.c`).
- **`kernel/`** : Phần lõi (Scheduler, Signal).
- **`mm/`** : Quản lý bộ nhớ (Memory Management).

4. Hệ thống cấu hình Kconfig

Làm sao để chọn driver nào được biên dịch? Đó là nhờ **Kconfig**.

3 Thành phần của Kbuild:

1. **File Kconfig** : Định nghĩa các menu và lựa chọn (nằm rải rác trong từng thư mục).
2. **File .config** : (File ẩn ở thư mục gốc) Lưu lại các lựa chọn của người dùng (Kết quả sau khi cấu hình).
3. **File Makefile** : Dựa vào **.config** để biết cần biên dịch file **.c** nào.

5. Menuconfig & Các trạng thái (Tristate)

Giao diện `make menuconfig` cho phép chọn 3 trạng thái cho một tính năng:

Ký hiệu	Trạng thái	Ý nghĩa	Kết quả biên dịch
[*]	Built-in (<code>y</code>)	Tính năng được tích hợp cứng vào nhân.	Nằm trong file <code>zImage</code> . Luôn có mặt khi boot.
[M]	Module (<code>m</code>)	Tính năng nằm trong file riêng.	Tạo ra file <code>.ko</code> . Cần lệnh <code>insmod</code> để nạp.
[]	Exclude (<code>n</code>)	Không sử dụng.	Không biên dịch.



PHẦN THỰC HÀNH (LAB 08)

Cấu hình nhân Linux (Kernel Configuration)

Bước 1: Tải Source Kernel

Chúng ta sẽ dùng bản **Mainline** (hoặc bản Vendor nếu dùng board cụ thể).

```
# Tải bản ổn định (Longterm) - Ví dụ 5.10 hoặc 6.1
wget https://cdn.kernel.org/pub/linux/kernel/v6.x/linux-6.1.80.tar.xz
# Giải nén
tar -xvf linux-6.1.80.tar.xz
cd linux-6.1.80
```

“ **Lưu ý:** Dung lượng giải nén khoảng 1GB++.

”

Bước 2: Dọn dẹp & Thiết lập biến

```
# 1. Dọn dẹp (nếu đã từng build)
```

```
make mrproper
```

```
# 2. Thiết lập biến môi trường (Quan trọng!)
```

```
export ARCH=arm
```

```
export CROSS_COMPILE=arm-linux-gnueabihf-
```

Nếu quên `export ARCH=arm`, hệ thống sẽ mặc định cấu hình cho x86 (PC của bạn) -> Build sẽ lỗi.

Bước 3: Load cấu hình mặc định (Defconfig)

Không ai ngồi chọn từng cái trong hàng nghìn option. Ta dùng mẫu có sẵn.

- Với BeagleBone (CPU AM335x):

```
make omap2plus_defconfig
```

- Với Raspberry Pi:

```
make bcm2835_defconfig
```

- Đa năng (Nhiều chip ARM v7):

```
make multi_v7_defconfig
```

Bước 4: Tùy biến (Menuconfig)

```
make menuconfig
```

Nhiệm vụ Lab:

1. Bật tính năng: **Device Drivers** -> **LED Support** -> **LED Class Support**.
2. Tìm kiếm: Bấm phím **/** và gõ **USB_GADGET**. Xem nó đang nằm ở đâu.
3. Đổi tên Kernel: **General setup** -> **Local version** -> Thêm tên bạn (vd: **-ngocanh**).
4. Lưu lại (Save) -> Sẽ tạo ra file **.config**.

Bước 5: Kiểm tra kết quả

Mở file `.config` vừa tạo bằng text editor và kiểm tra xem các lựa chọn của bạn đã được lưu chưa.

```
vim .config # Tìm dòng CONFIG_LOCALVERSION
```

“ **Chú ý:** Đừng sửa tay file `.config`! Hãy dùng `make menuconfig` để đảm bảo các phụ thuộc (dependencies) được giải quyết đúng. ”



Bài tập về nhà

1. Tìm hiểu sự khác biệt giữa `make menuconfig` , `make xconfig` và `make nconfig` .
2. Tìm file `Kconfig` trong thư mục `drivers/leds/` và đọc hiểu cấu trúc của nó (cú pháp `config` , `tristate` , `help`).
3. **Chuẩn bị cho Bài 9:** Tìm hiểu khái niệm "Device Tree" là gì? Tại sao Linus Torvalds từng tức giận vì code ARM lộn xộn trước khi có Device Tree?

Q & A

Hẹn gặp lại ở Bài 9: Device Tree!
